

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 24 THÁNG 01 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.330.071	1.830.277	26.400	36.000
2	Pmax (MW)	2259,0	554,7	1,100	1,500
3	Pmin (MW)	1755,2	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 24/01/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A. Lưới điện 110kV:						
	Không có					
B. Lưới điện 22kV:						
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	24-01-26	19h00	24-01-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	24-01-26	18h00	24-01-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngô	Trạm 110kV Suối Ngô	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	24-01-26	18h00	24-01-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

4	24-01-26	08h00	24-01-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở suôi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
1	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/20 đến trụ 48b/62 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 48B/20 đến trụ 48b/62 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	24-01-26	07h30	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/57/27 đến trụ 42/107B/57/74 Áp 6 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/57/27 đến trụ 42/107B/57/74 Áp 6 tuyến 471PĐC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/57/27 đến trụ 42/107B/57/74 Áp 6 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	24-01-26	07h30	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/57/15/1P đến trụ 42/107B/57/15/38P Áp 6 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/57/15/1P đến trụ 42/107B/57/15/38P Áp 6 tuyến 471PĐC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/57/15/1P đến trụ 42/107B/57/15/38P Áp 6 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	24-01-26	07h30	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/107B/57/15/1T đến trụ 42/107B/57/15/27T Áp 6 tuyến 471PĐC	Từ trụ 42/107B/57/15/1T đến trụ 42/107B/57/15/27T Áp 6 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107B/57/15/1T đến trụ 42/107B/57/15/27T Áp 6 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	24-01-26	07h30	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/107B/57/15/1P đến trụ 42/107B/57/15/38P Áp 6 tuyến 471PĐC	Từ trụ 42/107B/57/15/1P đến trụ 42/107B/57/15/38P Áp 6 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107B/57/15/1P đến trụ 42/107B/57/15/38P Áp 6 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	24-01-26	07h30	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

7	24-01-26	07h30	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/107B/57/26 đến trụ 42/107B/57/74 Áp 6 tuyến 471PĐC	Từ trụ 42/107B/57/26 đến trụ 42/107B/57/74 Áp 6 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107B/57/26 đến trụ 42/107B/57/74 Áp 6 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	24-01-26	07h30	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đàng B trụ 26B/7 Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đàng B trụ 26B/7 Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trịnh Phong Đàng B trụ 26B/7 Trịnh Phong Đàng tuyến 475LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 29/3P/6T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trụ 29/3P/6T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa trụ nghiêng trụ 29/3P/6T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết lưới điện hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, đi dòi trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể, dòi trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM, 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM, 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141/1 đến trụ 141/35 tuyến 476SD	Từ trụ 141/1 đến trụ 141/35 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 141/1 đến trụ 141/35 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/12T tuyến 476SD	Từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/12T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/12T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/53/1 đến trụ 141/53/9 tuyến 476SD	Từ trụ 141/53/1 đến trụ 141/53/9 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 141/53/1 đến trụ 141/53/9 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

16	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/31/10 đến trụ 38/31/10/8 tuyến 474SD	Từ trụ 38/31/10 đến trụ 38/31/10/8 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 38/31/10 đến trụ 38/31/10/8 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
17	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/61/8/1P đến trụ 38/61/8/5P tuyến 474SD	Từ trụ 38/61/8/1P đến trụ 38/61/8/5P tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 38/61/8/1P đến trụ 38/61/8/5P tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/76/12/30 đến trụ 38/76/12/30/8 tuyến 474SD	Từ trụ 38/76/12/30 đến trụ 38/76/12/30/8 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 38/76/12/30 đến trụ 38/76/12/30/8 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	24-01-26	08h00	24-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 40B/1 đến trụ 40B/5 tuyến 474SD	Từ trụ 40B/1 đến trụ 40B/5 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 40B/1 đến trụ 40B/5 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>C. HOTLINE</b>																						
Không có																						

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
Không có																					
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
Không có																					
<b>C. HOTLINE</b>																					
Không có																					

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
Không có																			

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Thực hiện đảm bảo cung cấp điện các ngày diễn ra Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng từ 17/01/2026 đến 26/01/2026.
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**